

Số: **315/2020/QĐST-HNGĐ**

*Yên Sơn, ngày 21 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 303/2020/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 9 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Trần Chính C**, sinh năm 1968;

Nơi ĐKKHKT: Tổ 40, phường MX, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Chỗ ở: Thôn 5, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: **Chị Đỗ Thanh V**, sinh năm 1972;

Nơi ĐKKHKT: Thôn 16, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Chỗ ở: Thôn 5, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Chính C và chị Đỗ Thanh V.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Giao con chung là cháu Trần Chính K, sinh ngày 21/3/2004 cho chị Đỗ Thanh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Trần Chính C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị V và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cháu Trần Hoài Thu, sinh ngày 23/01/1993 hiện nay đã đến tuổi trưởng thành, phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần nên các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nhà, đất chung: Anh Trần Chính C và chị Đỗ Thanh V đều xác nhận, anh chị tự thỏa thuận về việc chia tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Anh Trần Chính C và chị Đỗ Thanh V đều xác nhận anh chị không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Anh Trần Chính C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn anh C đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001784 ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn; Anh C được hoàn trả tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Đỗ Thanh V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn;
- UBND phường Ý La, TP Tuyên Quang;
- Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Xuân Thủy**

